

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 26-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân

Thẩm phán: Ông Lê Quang Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Điều Bách

2. Bà Lương Thị Diệu

3. Bà Lê Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Dương - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt T, sinh năm 1984 tại Thái Nguyên

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đại H và bà Tạ Thị T1; có vợ là bà Trần Thị H1 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2013; tiền án: Không; có 01 tiền sự: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 18/11/2019, đến ngày 16/10/2021 chấp hành xong; nhân thân: Năm 2004 bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, năm 2007 bị xử phạt 03 năm tù về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, năm 2016 bị xử phạt 04 năm tù về tội cố ý gây thương tích; bị tạm giam từ ngày 16/7/2022 cho đến nay “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Trần Thị N**-Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, địa chỉ: F, Quốc lộ A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “có mặt”

- Bị hại: Ông **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1988 (chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Bà **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1955 “có mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn 2, xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

2. Cháu **Nguyễn Gia H3**, sinh ngày 22/8/2013 “vắng mặt”

Người giám hộ và đại diện cho cháu **Nguyễn Gia H3** là bà **Trần Thị H1**, sinh năm 1990 “vắng mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Minh S**, sinh năm 1987

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Người làm chứng

1. Ông **Hoàng Văn T2**, sinh năm 1986 “vắng mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn Đắk La, xã Đắk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

2. Ông **Dương Sĩ L**, sinh năm 1994 “vắng mặt”

Hiện đang cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

3. Ông **Trần Đình Đ**, sinh năm 1979 “vắng mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn 1, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

4. Ông **Lê Tấn Đ1**, sinh năm 1991 “có mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

5. Ông **Nguyễn Trường S1**, sinh năm 1974 “vắng mặt”

6. Ông **Phạm Thành B**, sinh năm 1986 “có mặt”

Cùng nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn 6, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

7. Ông **Nguyễn Cao C1**, sinh năm 1985 “có mặt”

Nơi cư trú tại địa chỉ: Thôn G, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/7/2022, bị cáo Nguyễn Việt T, bị hại ông Nguyễn Thành C và ông Dương Sĩ L cùng đi trên xe ô tô biển số 61A – 073.05 đến thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước chơi. Trên đường đi, bị cáo đưa cho ông Dương Sĩ L 500.000 đồng mua ma túy để cùng sử dụng. Sau khi ông Dương Sĩ L mua được ma túy đá (Methamphetamine), bị cáo, bị hại và ông Dương Sĩ L dừng xe ở khu vực gần Trung tâm Y tế huyện B và sử dụng ma túy trên xe cùng nhau. Khi đang sử dụng ma túy, ông Dương Sĩ L được ông Hoàng Văn T2 điện thoại rủ đi uống nước nên bị cáo, bị hại và ông Dương Sĩ L đến quán nước tại khu vực gần Trung tâm văn hóa huyện B (không xác định được tên quán) để uống nước với ông Hoàng Văn T2. Khoảng 15 phút sau, ông Hoàng Văn T2 rủ nhóm của bị cáo đi ăn cơm trưa tại quán “Bom Bo” thuộc thôn F, xã M, huyện B. Ông Hoàng Văn T2 và bị hại đi xe mô tô của ông Hoàng Văn T2, còn ông Dương Sĩ L chở bị cáo đi xe ô tô trên cùng đến quán “Bom Bo” ăn và uống bia. Khoảng 13 giờ cùng

ngày, trong lúc ăn và uống bia, mặc dù không có mâu thuẫn gì, bị cáo đi ra phía sau lưng bị hại, tay phải lấy 01 con dao bấm bằng kim loại dài 24,8cm (dạng một lưỡi sắc, mũi nhọn) để sẵn trong túi quần bên phải từ trước đâm 01 nhát hướng từ trên xuống trúng vào vùng vai phải của bị hại. Bị hại nói “Sao anh đâm em?” rồi bỏ chạy ra ngoài đường, bị cáo đuổi theo bị hại thì được ông Hoàng Văn T2 và ông Dương Sĩ L can ngăn. Sau đó, bị hại được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C2 nhưng do thương tích nặng nên đã tử vong trên đường đi. Sau khi đâm bị hại xong, bị cáo mang con dao về nhà cất giấu.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 234/KL(PY)/KTHS ngày 12/8/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Nguyễn Thành C bị vết thương thấu ngực gây thủng phổi, tràn máu khoang màng phổi, sốc mất máu cấp dẫn đến tử vong

Tại Kết luận giám định pháp y về ADN số 350/22/TC-AND ngày 08/8/2022 của V kết luận:

“- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu phết bề mặt phần lưỡi của con dao: Dương tính.

- ADN thu từ chiếc quần, chiếc áo ba lỗ, mẫu phết bề mặt phần cán của con dao trùng khớp hoàn toàn với ADN của Nguyễn Việt T và không trùng khớp với ADN của Nguyễn Thành C trên các locus STR đã so sánh.

- ADN thu từ mẫu phết bề mặt phần lưỡi con dao trùng khớp hoàn toàn với ADN của Nguyễn Thành C và không trùng khớp với mẫu ADN của Nguyễn Việt T trên các locus STR đã so sánh”.

Tại Kết luận giám định vật gây thương tích số 203/KLVGTT-TTPY ngày 05/7/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận: Căn cứ Biên bản thực nghiệm điều tra hồi 08 giờ 30 phút ngày 12 tháng 5 năm 2023 và kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu giám định gửi đến phù hợp với đặc điểm tổn thương, xác định con dao (mẫu vật giám định) khi tác động vào cơ thể có thể gây ra được thương tích vùng trên – sau vai phải của Nguyễn Thành C.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 531 ngày 24/7/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương B1 đối với Nguyễn Việt T kết luận:

“Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị Rối loạn loạn thần khởi phát muộn do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.75 – ICD.10).

Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 991/KLBB-VPYTW ngày 27/12/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương B1 đối với Nguyễn Việt T kết luận: “Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đang sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật”.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSBP-P2 ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước và tại phiên tòa truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội giết người theo quy định tại các điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T trong phạm vi mức án từ 16 đến 17 năm tù, còn người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức án mà Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Điều tra Công an tỉnh B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Việt T đã hoàn toàn thừa nhận việc phạm tội và hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên nên có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại thôn F, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước, ngay trước đó bị cáo đã cùng sử dụng chung ma túy với bị hại và ông Dương Sĩ L và trong lúc đang ăn và uống bia cùng nhau, mặc dù không có mâu thuẫn gì, cho rằng bị hại làm hại bị cáo nên bị cáo lấy 01 con dao bấm bằng kim loại dài 24,8cm (dạng 01 lưỡi sắc, mũi nhọn) mà bị cáo đã để sẵn trong túi quần bên phải từ trước đâm 01 nhát hướng từ trên xuống trúng vào vai phải của bị hại làm cho bị hại bị vết thương thấu ngực, gây thủng phổi, tràn máu khoang màng phổi, sốc mất máu cấp dẫn đến tử vong. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các kết luận giám định, biên bản, bản ảnh, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác của vụ án nên có đầy đủ cơ sở để xác định bị cáo phạm vào tội giết người-có tính chất côn đồ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; do đó, việc truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng chất ma túy dẫn đến bị kích thích mạnh tạo ảo giác cho rằng bị hại ông Nguyễn Thành C làm hại bị cáo nên bị cáo đã sử dụng con dao đâm chết bị hại là xâm phạm trực tiếp đến quyền được sống của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nơi vụ án xảy ra, ngoài ra bị cáo đang có 01 tiền sự và nhân thân rất xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, học tập và tu dưỡng bản thân nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tù có thời hạn tương xứng, phù hợp để trừng trị, răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Việt T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục với tổng số tiền 50 triệu đồng và được người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ một phần hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

[5.1] Tại phiên toà, bà Nguyễn Thị H2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền 200.000.000 đồng, trong đó tiền chi phí mai táng là 130.000.000 đồng và tiền bồi thường tổn hại về tinh thần 70.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị H2 thừa nhận đã có nhận được tổng số tiền bồi thường, khắc phục thiệt hại của bị cáo là 80 triệu đồng, còn lại 120.000.000 đồng yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đầy đủ, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Yêu cầu này được bị cáo hoàn toàn đồng ý thống nhất bồi thường với tổng số tiền 120.000.000 đồng theo yêu cầu trên. Xét thấy, việc thoả thuận này là tự nguyện, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5.2] Đối với bồi thường thiệt hại về cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Gia H3 là con của bị hại thì do vắng mặt mẹ đẻ của cháu là bà Trần Thị H1 nên cần phải tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 con dao bấm bằng kim loại dài 24,8cm, dạng một lưỡi sắc, mũi nhọn là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 con dao (dạng dao phát) dài 84cm, cán dao bằng gỗ tre dài 54cm, đường kính một đầu cán 4cm, lưỡi dao bằng kim loại dạng một lưỡi sắc, mũi bằng, bản rộng nhất đo được 5cm thu tại vị trí số 02 (đã niêm phong); 01 mảnh chiếu có kích thước 05x08cm; 01 quần Jean dài màu xanh, lưng quần phía trong có chữ “JEAN FASHION”; 01 áo thun ba lỗ màu trắng; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng đã cũ, hiệu “Meiyue” (đã niêm phong); 01 áo khoác hiệu “KAPPA” dài tay màu xanh đây là tài sản không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Việt T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội giết người.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 13, 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 16 (mười sáu) năm tù; thời hạn tù kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2022.

3. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 591, 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Nguyễn Việt T phải tiếp tục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bà Nguyễn Thị H2 đầy đủ với tổng số tiền còn lại là 120.000.000 đồng.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại về cấp dưỡng nuôi con của bị hại ông Nguyễn Thành C là cháu Nguyễn Gia H3 sinh ngày 22/8/2013 ra một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

5. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm bằng kim loại dài 24,8cm, dạng một lưỡi sắc, mũi nhọn; 01 con dao (dạng dao phát) dài 84cm, cán dao bằng gỗ tre dài 54cm, đường kính một đầu cán 4cm, lưỡi dao bằng kim loại dạng một lưỡi sắc, mũi

bằng, bản rộng nhất đo được 5cm thu tại vị trí số 02 (đã niêm phong); 01 mảnh chiếu có kích thước 05x08cm; 01 quần Jean dài màu xanh, lưng quần phía trong có chữ “JEAN FASHION”; 01 áo thun ba lỗ màu trắng; 01 áo sơ mi dài tay màu trắng đã cũ, hiệu “Meiyue” (đã niêm phong); 01 áo khoác hiệu “KAPPA” dài tay màu xanh.

6. Bị cáo Nguyễn Việt T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải nộp 6.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án ND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của bị hại;
- Người CQL,NVLQ;
- Người bào chữa;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Nhân